TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/KDTM-ST
Ngày 02-8-2019
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019/TLST-KDTM ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2019/QĐXXST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 330/2019/QĐST-KDTM ngày 11 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C (sau đây gọi tắt là Công ty Việt C); địa chỉ trụ sở: N, xã P, huyện Đ, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đinh Thị T - Trợ lý giám đốc pháp chế Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền số 89 ngày 17/8/2018), có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A (sau đây gọi tắt là Công ty Phúc A); địa chỉ trụ sở: Số 40/275 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Tiến D- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A là người đại diện theo pháp luật của bị đơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 07/6/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Việt C trình bày:

Ngày 15/01/2014, Công ty Phúc A và Doanh nghiệp tư nhân Việt C (nay là Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C) có ký kết hợp đồng kinh tế số 07BT/HĐKT 2014 v/v mua bán, vận chuyển và bơm bê tông thương phẩm với nội dung:

- Doanh nghiệp tư nhân Việt C bán cho Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A mặt hàng bê tông thương phẩm phục vụ thi công công trình: Công trình nhà máy in – Sông Công theo khối lượng cụ thể:

STT	Tên, nhãn hiệu, Quy cách hàng hóa	Đơn vị	Độ sụt (cm)	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Ghi chú
1	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M100	M3	12+2	01	750.000	
2	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M200	M3	12+2	01	880.000	
3	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M250	M3	12+2	01	930.000	

Khối lượng hợp đồng trên là tạm tính. Giá trị thanh toán là khối lượng giao nhận thực tế được các bên xác nhận thông qua phiếu xuất kho. Đơn giá trên tính tại thời điểm ký hợp đồng. Nếu trong thời gian cấp hàng có sự biến động về giá vật tư đầu vào như cát, đá… thì Doanh nghiệp tư nhân Việt C sẽ thông báo lại giá tại thời điểm đó cho Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc An được biết và ký lại phụ lục hợp đồng;

- Hình thức thanh toán: Tiền mặt, chuyển khoản; phương thức thanh toán: Thanh toán trước khi cấp bê tông;

- Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa: Bê tông được sản xuất bằng dây chuyền Trạm trộn tự động theo đúng thiết kế thành phần cấp phối bê tông do Doanh nghiệp tư nhân Việt C cung cấp

- Giao nhận vận chuyển hàng hóa: Thủ tục giao nhận hàng bằng phiếu xuất kho kiêm giao nhận hàng hóa, có xác nhận của hai bên; Thời gian giao nhận hàng theo tiến độ của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc An; Địa điểm giao hàng: Công trình nhà máy in Sông Công.

Trong thời gian cấp hàng do có sự biến động về giá vật tư nên ngày 01/4/2014, hai bên ký phụ lục hợp đồng kinh tế số 07 PLHĐKT/2014 v/v tăng giá bê tông, cụ thể:

STT	Tên, nhãn hiệu, Quy cách hàng hóa	Đơn vị	Độ sụt (cm)	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Ghi chú
1	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M100	m3	12+2	01	800.000	
2	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M200	m3	12+2	01	920.000	
3	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M250	m3	12+2	01	980.000	
4	Bơm bê tông khối lượng > 35 m3 cho một lần bơm	M3		01	70.000	
	Bơm bê tông khối lượng < 35 m3 cho một lần bơm	Ca		01	4.000.000	

Đơn giá trên đã bao gồm vận chuyển và thuế VAT 10%.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, để đảm bảo tiến độ công trình, thực tế Doanh nghiệp Tư nhân Việt C đã thực hiện việc bơm cấp bê tông về khối lượng và chất lượng đúng như nội dung hợp đồng ký kết nhưng Công ty Phúc A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, cụ thể:

Căn cứ vào hóa đơn số 0002251 ngày 18/03/2014 giá trị thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao là 126.895.000 đồng

Căn cứ vào hóa đơn số 0002362 ngày 17/05/2014 giá trị thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao là 416.810.000 đồng

Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2014 thì Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A đã trả cho Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 390.000.000 đồng và còn nợ Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 153.705.000 đồng.

Sau đó, ngày 21/7/2015, Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A và Doanh nghiệp tư nhân Việt C có ký kết hợp đồng kinh tế số 207BT/HĐKT 2015 v/v mua bán, vận chuyển và bơm bê tông thương phẩm với nội dung:

- Doanh nghiệp Tư nhân Việt C bán cho Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A mặt hàng bê tông thương phẩm phục vụ thi công công trình: Đại học Việt Bắc, xã Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên.

Công trình Đại học Việt Bắc, xã Đồng Bẩm, TPTN theo khối lượng cụ thể:

STT	Tên, nhãn hiệu, Quy cách hàng hóa	Đơn vị	Độ sụt (cm)	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M100	M3	12+2	30	780.000	23.400.000
2	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M200	M3	12+2	50	860.000	43.000.000
3	Cấp, vận chuyển và bơm bê tông M250	M3	12+2	50	900.000	45.000.000
4	Bơm bê tông	M3		1	80.000	80.000

Khối lượng hợp đồng trên là tạm tính.Giá trị thanh toán là khối lượng giao nhận thực tế được các bên xác nhận thông qua phiếu xuất kho.

Đơn giá trên tính tại thời điểm ký hợp đồng. Nếu trong thời gian cấp hàng có sự biến động về giá vật tư đầu vào như cát, đá… thì Doanh nghiệp tư nhân Việt C sẽ thông báo lại giá tại thời điểm đó cho Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc An được biết và ký lại phụ lục hợp đồng;

- Hình thức thanh toán: Tiền mặt, chuyển khoản; phương thức thanh toán: Thanh toán trước khi cấp bê tông;

- Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa: Bê tông được sản xuất bằng dây chuyền Trạm trộn tự động theo đúng thiết kế thành phần cấp phối bê tông do bên B cung cấp

- Giao nhận vận chuyển hàng hóa: Thủ tục giao nhận hàng bằng phiếu xuất kho kiêm giao nhận hàng hóa, có xác nhận của hai bên; Thời gian giao nhận hàng theo tiến độ của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A; Địa điểm giao hàng: Đại học Việt Bắc, xã Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, để đảm bảo tiến độ công trình, thực tế Doanh nghiệp Tư nhân Việt C đã thực hiện việc bơm cấp bê tông về khối lượng và chất lượng đúng như nội dung hợp đồng ký kết nhưng Công ty Phúc A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng, cụ thể:

Căn cứ vào hóa đơn số 000969 ngày 15/12/2015 giá trị thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao là 190.100.000 đồng.

Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày ngày 31/10/2015 thì Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A còn nợ Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 260.775.000 đồng (số tiền này là số tiền nợ của cả hai hợp đồng). Sau đó từ ngày 15/01/2015 đến ngày 21/01/2017, Công ty Phúc A còn tiếp tục thanh toán bằng hình thức chuyển khoản cho Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 100.000.000 đồng và tính đến nay Công ty Phúc A còn nợ Công ty Việt C tổng số tiền là 160.775.000 đồng (số tiền trên là số tiền còn nợ của cả hai hợp đồng).

Nay Công ty Việt C yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty Phúc A có nghĩa vụ trả cho Công ty Việt C tổng số nợ là 160.775.000 đồng. Ngoài ra, Công ty Việt C không còn yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa, bị đơn Công ty Phúc A vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy báo, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 116, Điều 117, Điều 430, Điều 431, Điều 432, Điều 433, Điều 434, Điều 435, Điều 436, Điều 440, Điều 688 Bộ luật Dân sự; Điều 24; Điều 34; Điều 35, Điều 37; Điều 50; Điều 55 Luật Thương mại chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Công ty Phúc An phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Vụ án kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa nguyên đơn Công ty Việt C và bị đơn Công ty Phúc A khởi kiện trong thời hạn luật định và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, Hải Phòng. Tranh chấp phát sinh giữa các bên là tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Lê Chân giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Công ty Phúc A vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ lần thứ hai. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014 kèm theo phụ lục hợp đồng kinh tế số 07 PLHĐKT/2014 ngày 01/4/2014 và hợp đồng mua bán hàng hóa số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn tuân thủ các quy định của pháp luật (Điều 116, Điều 117 Bộ luật Dân sự) khi giao kết nên là hợp đồng hợp pháp. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong những hợp đồng này.

[4] Căn cứ nội dung Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014 kèm theo phụ lục hợp đồng kinh tế số 07 PLHĐKT/2014 ngày 01/4/2014 và hợp đồng mua bán hàng hóa số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015 quy định: Doanh nghiệp tư nhân Việt C bán cho Công ty Phúc A mặt hàng bê tông thương phẩm phục vụ thi công công trình Nhà máy in – Sông Công (theo Hợp đồng số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014) và Đại học Việt Bắc, xã Đồng Bẩm,

Thái Nguyên (theo hợp đồng số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015). Công ty Phúc A có trách nhiệm thanh toán cho Doanh nghiệp tư nhân Việt C trước khi cấp bê tông và việc Doanh nghiệp tư nhân Việt C cấp bê tông thực hiện theo tiến độ của Công ty Phúc A (Công ty Phúc A có trách nhiệm thông báo cho Doanh nghiệp tư nhân Việt C trước 5 ngày về kế hoạch đổ bê tông).

[5] Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Để đảm bảo tiến độ công trình, thực tế Doanh nghiệp Tư nhân Việt C đã thực hiện việc bơm cấp bê tông về khối lượng và chất lượng đúng như nội dung hợp đồng ký kết nhưng Công ty Phúc A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng. Cụ thể:

- Đối với Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014 kèm theo phụ lục hợp đồng kinh tế số 07 PLHĐKT/2014 ngày 01/4/2014: Giá trị hàng thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao cho Công ty Phúc A tổng là 543.705.000 đồng (bao gồm giá trị hàng thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao cho Công ty Phúc A 126.895.000 đồng theo hóa đơn số 0002251 ngày 18/03/2014 và giá trị hàng thực tế Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao cho Công ty Phúc A 416.810.000 đồng đồng theo hóa đơn số 0002362 ngày 17/05/2014). Tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2014, Công ty Phúc A và Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã cùng thống nhất xác nhận về công nợ của Hợp đồng kinh tế số 07BT/HĐKT 2014 ký ngày 15/01/2014: Tính đến ngày 31/12/2014, Công ty Phúc A đã thanh toán được tổng số tiền là 390.000.000 đồng và còn nợ Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 153.705.000 đồng.

- Đối với hợp đồng mua bán hàng hóa số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015: Tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/10/2015, Công ty Phúc A và Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã cùng thống nhất từ ngày 22/7/2015 đến ngày 30/10/2015, Doanh nghiệp tư nhân Việt C đã giao cho Công ty Phúc A giá trị hàng thực tế là 190.100.000 đồng.

Đồng thời cũng tại biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/10/2015 hai bên xác nhận tính đến ngày 30/10/2015, Công ty Phúc A còn nợ Doanh nghiệp tư nhân Việt C số tiền là 260.775.000 đồng (số tiền này là số tiền nợ của cả hai hợp đồng). Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn xác nhận: Kể từ sau ngày 31/10/2015 đến ngày 21/01/2017, Công ty Phúc A đã tiếp tục thanh toán bằng hình thức chuyển khoản cho Công ty Việt C tổng số tiền là 100.000.000 đồng và tính đến nay Công ty Phúc A còn nợ Công ty Việt C tổng số tiền là 160.775.000 đồng là phù hợp với giấy xác nhận của Ngân hàng TMCP C chi nhánh Thái Nguyên.

[6] Theo Điều 2 Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014 và hợp đồng mua bán hàng hóa số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015 ký kết giữa các bên đều quy định: "Hình thức thanh toán: Tiền mặt, chuyển khoản;

Phương thức thanh toán: Thanh toán trước khi cấp bê tông". Tuy nhiên, để đảm bảo tiến độ của công trình, Công ty Việt C đã thực hiện bơm cấp bê tông cho Công ty Phúc A đầy đủ về khối lượng và đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu của Công ty Phúc A nhưng đến nay, Công ty Phúc A vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Công ty Việt C đã rất nhiều lần đôn đốc, yêu cầu Công ty Phúc A thanh toán hết số tiền còn nợ bằng nhiều hình thức nhưng Công ty Phúc A vẫn không chịu thanh toán. Việc Công ty Phúc A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho Công ty Việt C là vi phạm Điều 2 Hợp đồng mua bán hàng hóa số 07BT/HĐKT 2014 ngày 15/01/2014 và hợp đồng mua bán hàng hóa số 207BT/HĐKT 2015 ngày 21/5/2015 do hai bên ký kết. Do vậy, căn cứ Điều 440 Bộ luật Dân sự và Điều 50 Luật Thương mại, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty Phúc A có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Việt C số tiền còn nợ mua hàng là 160.775.000 đồng.

[7] Về án phí: Công ty Phúc A phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty Việt C số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 116, Điều 117, Điều 430, Điều 431, Điều 432, Điều 433, Điều 434, Điều 435, Điều 436, Điều 440, Điều 688 Bộ luật Dân sự; Điều 24; Điều 34; Điều 35, Điều 37; Điều 50; Điều 55 Luật Thương mại.

* Xử: Buộc Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A phải trả cho Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C số tiền nợ gốc là 160.775.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A phải nộp 8.038.750 đồng (tám triệu không trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C đã nộp là

4.020.000 đ (bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0013069 ngày 12/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng.

Công ty TNHH Bê tông xây dựng Việt C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Phúc A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án*: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nam Ninh